

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 9 năm 2022

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cao Hồng Cẩm

Bà Trương Ánh Hoa

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Cúc – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 325/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

*\* Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Ái N, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Đường số , khóm , phường Tân X, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*\* Bị đơn:* Anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 251, đường Lý Thái T, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Chị Huỳnh Thị Ái Ng trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:*

-Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ái Ng tự nguyện kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ, chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, cuộc sống chung thường hay cự cãi nên vợ, chồng đã không sống chung từ năm 2021 cho đến nay. Mặc dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng càng lúc càng thêm trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị Ng yêu cầu được ly hôn với anh Kh.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Trần Tuấn Kh, sinh ngày 18/9/2017. Khi ly hôn, chị Ngọc yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Ng khai vợ, chồng không có nợ ai và không ai nợ lại.

*\* Anh Trần Đăng Kh:*

Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Tòa để tham gia tố tụng nhưng anh Trần Đăng Khoa không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của anh đối với yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Trần Đăng Khoa vắng mặt, Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị Ng và anh Kh có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Ng tại phiên tòa do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, không còn sống chung, cả hai không ai quan tâm đến ai cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh Kh. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị Ng, thì chị cũng không về chung sống với anh Kh, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, anh Kh cũng không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc yêu cầu của chị Ng, điều này chứng tỏ anh Kh không có ý thức hàn gắn vợ chồng.

Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Ng về việc xin ly hôn với anh Kh.

[4] Về con chung: Có 01 người con chung tên Trần Tuấn Kh, sinh ngày 18/9/2017. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy cháu Kh hiện chị Ng đang chăm sóc và sống chung với chị nên tiếp tục giao cháu cho chị Ng nuôi; chị Ng không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị khai vợ, chồng không có nợ ai và không ai nợ lại.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Ái Ng về việc xin ly hôn với anh Trần Đăng Kh.

- Về con chung: Tiếp tục giao cháu tên Trần Tuấn Kh, sinh ngày 18/9/2017 cho chị Ng nuôi con; không cấp dưỡng.

Anh Kh không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Huỳnh Thị Ái Ng phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 06/6/2022, chị Ng đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai số 0001494 được đối trừ sung quỹ nhà nước.

Chị Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Trần Đăng Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

Đã ký

**Nguyễn Thị Thắm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Hồng Cẩm    Trương Ánh Hoa**

**Nguyễn Thị Thắm**

